

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HS-PT

Ngày: 11/9/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Yên.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Chất và ông Nguyễn Văn Sơn

*Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Mai Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**  
Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2021/TLPT-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Lê Huy N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hải Dương.

*Bị cáo kháng cáo:* **Lê Huy N**, sinh năm 1977 tại xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú : thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Huy H, sinh năm 1951 và bà Vũ Thị K, sinh năm 1951; có vợ là Hoàng Thị X, sinh năm 1976 và 04 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/4/2021 đến ngày 20/4/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bản án không bị kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch của Công an huyện B, tỉnh Hải Dương về việc cấp thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử cho công dân trên địa bàn huyện B. Ngày 11/4/2021, Tổ công tác lưu động của Công an huyện B phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T tiến hành nhận hồ sơ và làm thủ tục cấp thẻ căn cước cho công dân xã T. Trong Tổ công tác của Công an huyện có các đồng chí Vũ Đăng V, Vũ Hoàng D,

Đào Xuân L; Công an xã T có các đồng chí Đào Xuân Đ, Phạm Xuân H, Phạm Đăng B, Trần Quốc G, Nguyễn Ngọc C.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, Lê Huy N đến nộp hồ sơ cho anh Phạm Đăng B, anh B nhận hồ sơ của N và bảo N ngồi chờ để làm thủ tục nhưng sau đó N đi đến nhà anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1976, ở thôn V, xã T, huyện B ăn tối, có sử dụng bia rượu. Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, N đi đến Hội trường Nhà văn hóa xã T, lúc này Tổ công tác đang làm nhiệm vụ, hội trường có khoảng 50 đến 60 công dân đang ngồi chờ đến lượt làm thẻ. N đi đến bàn làm việc của anh Đào Xuân Đ - Trưởng Công an xã T, đề nghị làm thủ tục cấp thẻ căn cước trước, anh Đ không đồng ý và giải thích cho N biết phải làm theo thứ tự đồng thời bảo N ngồi chờ gọi đến tên mới lên làm nhằm đảm bảo công bằng và ổn định trật tự. N đi đến bàn làm việc của anh Phạm Đăng B ngồi vắt chân lên bàn, anh B nhắc nhở thì N nói: "Bố mày hôm nay đi làm căn cước công dân, chúng mày phát cho bố mày cái số". Thấy N gây mất trật tự tại nơi làm việc, anh Đào Xuân L - cán bộ Công an huyện đến nhắc nhở, yêu cầu N bỏ chân xuống và giữ trật tự, N không nghe và tiếp tục chửi bậy trong hội trường. Lúc này anh L và anh Đ yêu cầu N ra khỏi hội trường, N đứng ở hành lang liên tục chửi bới, xúc phạm đến tổ công tác, mặc dù đã được mọi người can ngăn nhưng N không nghe mà vẫn liên tục chửi bới với những lời lẽ thô tục. Thấy vậy, anh B và anh H có mặt đưa N ra ngoài cổng trụ sở UBND xã. N đứng ở cổng tiếp tục to tiếng, chửi bới, thách thức với lực lượng công an huyện. Anh B, anh H cùng quần chúng nhân dân có mặt tại trụ sở đã can ngăn nhưng N vẫn tiếp tục chửi to tiếng, âm ỉ ở khu vực cổng trụ sở khoảng 10 phút. Lúc này Tổ công tác phối hợp với Công an xã T không chế, đưa N về trụ sở Công an huyện B để điều tra, xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện B đã căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (BLHS); khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án; Xử phạt Lê Huy N 09 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/7/2021 bị cáo N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo xuất trình Giấy biên nhận có xác nhận của UBND xã T, huyện B về việc bị cáo ủng hộ quỹ phòng chống Covid tại địa phương.

Tại phiên tòa, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bổ sung nội dung kháng cáo xin hưởng án treo và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét, chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh tham gia phiên tòa sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án xác định cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo N về tội Gây rối trật tự công cộng theo khoản 1 Điều 318 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) cho bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo nộp giấy xác nhận của UBND xã T về việc bị cáo tham gia ủng hộ quỹ phòng chống dịch bệnh covid tại địa phương, nên đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có tình tiết giảm nhẹ mới. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự (BLTTHS), chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo N 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm; Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng, tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/4/2021, tại khu vực Hội trường Nhà văn hóa xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương, nơi tập trung đông người đến làm thủ tục để được cấp căn cước công dân gắn chip điện tử do Tổ công tác lưu động của Công an huyện B phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T thực hiện, Lê Huy N đã có hành vi chửi bới, xúc phạm, thách thức thành viên của tổ công tác đang làm nhiệm vụ, làm mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã T. Do vậy cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội Gây rối trật tự công cộng theo khoản 1 Điều 318 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Về tội danh bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

[3] Xem xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương, bị cáo không bị áp dụng tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự và được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS và xét xử mức án phù hợp. Tuy nhiên, xét sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình Giấy biên nhận có xác nhận của UBND xã T, huyện B về việc bị cáo ủng hộ quỹ phòng chống

Covid tại địa phương, nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và tại cấp phúc thẩm có tình tiết giảm nhẹ mới. Do vậy, HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt 06 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội, đồng thời thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo N được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị, HĐXX không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Huy N, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HSST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện B về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Huy N

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2.2. Xử phạt bị cáo Lê Huy N 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 11/9/2021).

Giao bị cáo Lê Huy N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Huy N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 11/9/2021)./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện B
- CQCSĐT, CQTHAHS-CA huyện B;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(ĐÃ KÝ)**

**Vũ Thị Yến**